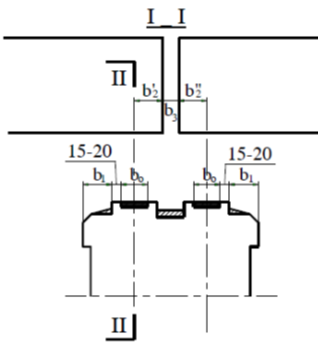
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG | | **ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN** | | | | | | | | |
| **KHOA XÂY DỰNG** | | | | Học kỳ: | **3** | Năm học: | | **2021 – 2022** | | |
| Tên học phần: | MỐ TRỤ CẦU (THI LẦN 1) | | | | Tín chỉ: 2 | | | | Khóa: 25 | |
| Mã nhóm lớp HP: | ……………….. | | - Đề thi số: | | **01** | | - Mã đề thi: | | | **………** |
| Thời gian làm bài: | 90 (phút) | | | | | | | | | |
| Hình thức thi: | **Tự luận (được sử dụng tài liệu)** | | | | | | | | | |

**Câu 1 :** Lý thuyết (3 điểm)

1. Trình bày các trạng thái giới hạn được sử dụng khi tính toán mố trụ cầu. (1đ)
2. Tác dụng của bản quá độ trong cấu tạo mố cầu dầm? (2đ)

**Câu 2 :** Bài tập(5 điểm)

Cho một trụ cầu có 2 nhịp hai bên có chiều dài bằng nhau là l=29m.

1- Vẽ đường ảnh hưởng phản lực gối của 2 nhịp hai bên. (1đ)

2- Hãy chất tải lên đah phản lực để tính phản lực gối do hoạt tải HL-93 trong trường hợp sao cho đạt lực nén lên trụ là lớn nhất. (2đ)

3- Tính phản lực gối do hoạt tải HL-93 trong trường hợp này. (2đ)

**Câu 3** : Bài tập (2đ)

Cho 1 trụ cầu dạng thân hẹp có tổ hợp tải trọng tính toán là: N = 5230 kN; Mx = 85 kNm; My = 132kNm; chiều cao trụ là lo = 10m. Hỏi:

* Tính toán sức kháng dọc trục thân trụ theo cấu kiện gì? (1đ)
* Sử dụng công thức nào để kiểm toán thân trụ? (1đ)

*--- Hết ---*

*Ngày biên soạn: 04/7/2022*

**Giảng viên biên soạn đề thi**



**PGS.TS. Lê Thị Bích Thủy**